

# CHÍNH TẢ

(1 tiết)

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng viết chính tả :

1. Nghe và viết đúng, trình bày đúng, đẹp đoạn văn *Một nhà thông thái*.
2. Tìm đúng các từ (theo nghĩa đã cho) chứa tiếng bắt đầu bằng âm đầu hoặc vần dễ lẫn : *r/d/gi* hoặc *uot/uoc*. Tìm đúng các từ ngữ chỉ hoạt động có tiếng bắt đầu bằng *r/d/gi* hoặc có vần *uot/uoc*.

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

4 tờ phiếu kẻ bảng để HS làm BT(3) – xem mẫu phần lời giải BT(3).

## III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Một HS đọc cho 2 bạn viết bảng lớp, cả lớp viết lên bảng con 4 tiếng bắt đầu bằng *tr/ch* (MB) ; hoặc 4 tiếng có chứa *thanh hỏi/thanh ngã* (MN).

## B - DẠY BÀI MỚI

### 1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

### 2. Hướng dẫn HS nghe - viết

a) *Hướng dẫn HS chuẩn bị*

– GV đọc đoạn văn *Một nhà thông thái*. Sau đó, yêu cầu HS quan sát ảnh Trương Vĩnh Ký, năm sinh, năm mất của ông ; đọc chú giải từ mới trong bài (*thông thái, liệt*).

– Hai HS đọc lại đoạn văn. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– GV giúp các em nhận xét :

+ *Đoạn văn gồm mấy câu ? (4 câu)*

+ *Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa ? (Những chữ đầu mỗi câu, tên riêng Trương Vĩnh Ký.)*

– Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn. GV nhắc các em chú ý mấy chữ số trong bài (*26 ngôn ngữ, 100 bộ sách, 18 nhà bác học*).

– GV đọc cho 2 HS viết bảng lớp (những HS khác viết vào giấy nháp) những từ ngữ các em dễ viết sai.

b) *GV đọc cho HS viết*

c) *Chấm, chữa bài*

### 3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) *Bài tập (2) – lựa chọn*

– GV chọn cho HS làm BT2a hay 2b, nhắc các em chú ý : Để tìm đúng từ theo nghĩa đã cho, các em cần chú ý : từ đó phải chứa tiếng bắt đầu bằng *r/d/gi* (hoặc chứa tiếng có vần *uot/uoc*).

– HS làm bài cá nhân (bí mật lời giải).

– GV chia bảng lớp làm ba, bốn cột ; mời ba, bốn em lên bảng thi làm bài đúng, nhanh. Sau đó từng em đọc kết quả.

– Cả lớp và GV nhận xét (về nội dung chính tả, phát âm), chốt lại lời giải đúng ; cho năm, bảy em đọc lại.

– Cả lớp chữa bài làm trong vở (hoặc VBT) :

Lời giải a : ra-đi-ô – dược sĩ – giây

Lời giải b : thước kẻ – thi trượt – dược sĩ

b) *Bài tập (3)* – lựa chọn

– GV chọn cho HS làm BT3a hoặc 3b ; nhắc các em chú ý : từ ngữ cần tìm phải là từ ngữ chỉ hoạt động.

– GV phát nhanh phiếu cho HS các nhóm. Thư kí viết nhanh từ cả nhóm tìm được.

– Đại diện các nhóm dán bài lên bảng lớp, đọc kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, tính điểm thi đua.

Lời giải :

BT3a

Tiếng bắt đầu bằng <i>r</i>	reo hò, rung cây, rang com, rán cá, ra lệnh, rống lên, rêu rao, rong chơi,...
Tiếng bắt đầu bằng <i>d</i>	dạy học, đổ dành, dấy binh, dạo chơi, dang tay, sử dụng, dòng dầy, dòng tai,...
Tiếng bắt đầu bằng <i>gi</i>	giao hạt, giao việc, giáng trả, giáo dục, giả danh, giã gạo, giống giả, gi ồng cờ,...

BT3b

Có tiếng chứa vần <i>ơc</i>	b ớc lên, bắt ch ớc, r ớc đèn, đánh c ợc, kh ớc
Có tiếng chứa vần <i>ơt</i>	tr ợt đi, v ợt lên, tập d ợt, r ợt đuổi, l ọt ván,...

**4. Củng cố, dặn dò**

– GV yêu cầu HS về nhà đọc lại các bài tập chính tả, ghi nhớ để không viết sai.

– Nhắc HS suy nghĩ trước, lựa chọn kể về một người lao động trí óc mà em biết (chuẩn bị tốt cho tiết TLV tới).